

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2017/HNGĐ-ST
Ngày: 20/9/2017
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Chí Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phiên

2. Ông Trần Hữu Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa: Ông Trương Thái Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D xét xử công khai vụ án thụ lý số: 304/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Kim D; sinh năm: 1994; địa chỉ: Tổ 10; Ấp T, xã M; huyện B, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1992; địa chỉ: Tổ 4; Ấp T, xã M; Huyện D, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Hồ Thị Kim D trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn T chung sống từ năm 2014 có đăng ký kết hôn ngày 29/4/2016 tại UBND xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không lo làm ăn, chăm sóc vợ; vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2017. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Chưa có con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho anh T theo đúng quy định pháp luật nhưng anh T vắng mặt không có lý do. Việc anh T vắng mặt không đến Tòa án để cung cấp, giao nộp cũng như tiếp cận các tài liệu chứng cứ xem như anh T đã từ bỏ quyền lợi của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D. Về con chung: Chưa có con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng anh T vắng mặt không có lý do, áp dụng Khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T là đúng theo quy định của pháp luật. Anh T phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Kim D và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn ngày 29/4/2016 tại UBND xã Mỏ Công, huyện Tân Biên nên công nhận đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn, lo lắng cho vợ. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2017 đến nay nhưng anh T, chị D vẫn không có giải pháp đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D và anh T là có căn cứ.

Về con chung: Chưa có con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Hồ Thị Kim D phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình ; Điều 28, Khoản 4; Điều 147; Khoản 2; Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Kim D và anh Nguyễn Văn T

2. Về con chung: Chưa có con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Hồ Thị Kim D phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu số 0015310 ngày 30/5/2017 (đã nộp xong).

Chị Hồ Thị Kim D được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND Huyện DMC,
- CC THA DS Huyện DMC,
- UBND xã M, huyện B
- Các đương sự.
- Lưu: Tập án, hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Chí Quốc